

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Lịch sử; Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Đức Thuận

2. Ngày tháng năm sinh: 22/09/1987; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 132đ15, khu vực 2, đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, An Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): BMSP Lịch sử, Khoa Sư phạm, Trường ĐH Cần Thơ, khu II, đường 3/2, Xuân Khánh, Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Điện thoại nhà riêng: không ; Điện thoại di động: 0919788346

E-mail: pdthuan@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 1/2010 đến tháng 12/2013: Giảng viên Bộ môn Sư phạm Lịch sử, Khoa Sư phạm, Trường ĐH Cần Thơ. Học Thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Việt Nam tại Trường ĐHSPTP Hồ Chí Minh.

Từ tháng 6 năm 2014 đến tháng 9 năm 2017: Giảng viên Bộ môn Sư phạm Lịch sử, Khoa Sư phạm, Trường ĐH Cần Thơ. Nghiên cứu sinh chuyên ngành Lịch sử Việt Nam tại Trường ĐHSPT – Đại học Huế.

Từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 11 năm 2019: Giảng viên Bộ môn Sư phạm Lịch sử, Khoa Sư phạm, Trường ĐH Cần Thơ. Phó Trưởng Bộ môn SP Lịch sử (5/2018 – 11/2019).

Từ tháng 11 năm 2019 đến nay: Giảng viên chính (từ tháng 2/2020), Trưởng Bộ môn SP Lịch sử, Khoa Sư phạm, Trường ĐH Cần Thơ.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Sư phạm, Trường ĐH Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Khu 2, Đ. 3/2, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: +84292 3831 530; 3838 237; 3832 663

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 8 năm 2009; số văn bằng: 293194; ngành: Sư phạm Lịch sử, chuyên ngành:..... Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 02 tháng 04 năm 2014; số văn bằng: A068537; ngành: Lịch sử; chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 1 năm 2018; số văn bằng: 0001063; ngành: Lịch sử; chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Hội đồng Giáo sư cơ sở số 1, Trường Đại học Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PSG tại HĐGS ngành, liên ngành: Sử học - Khảo cổ học - Dân tộc học/ Nhân học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Thứ nhất, đấu tranh chính trị - quân sự và ngoại giao trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

- Thứ hai, lịch sử vùng đất Nam Bộ

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng): 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài NCKH cấp cơ sở.
- Đã công bố (số lượng): 40 công trình khoa học (bài báo khoa học/ báo cáo hội nghị/hội thảo) trong đó có 02 bài báo công bố trên tạp chí quốc tế uy tín (SCOPUS/ISI-ESCI xếp hạng Scimagojr Q2), 11 báo cáo khoa học in trong Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế được xuất bản có chỉ số ISBN, 16 báo cáo khoa học in trong kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước/sách xuất bản có chỉ số ISBN/Giấy phép đăng ký xuất bản, 11 bài báo khoa học công bố trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín trong danh mục tạp chí trong nước được Hội đồng CDGSNN tính điểm.
- Số lượng sách đã xuất bản 04 (1 sách chuyên khảo và 3 giáo trình), trong đó 04 thuộc nhà xuất bản có uy tín (NXB Đại học Cần Thơ).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

STT	Năm học	Danh hiệu thi đua/ Bằng khen	Số, ngày/tháng/năm/ cấp ban hành
1	2016-2017	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ Số 2755/QĐ-ĐHCT, ngày 15/8/2017, Hiệu trưởng ĐH Cần Thơ
2	2019-2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ Số 2194/QĐ-ĐHCT, ngày 21/8/2020, Hiệu trưởng ĐH Cần Thơ
3	2020-2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ Số 3958/QĐ-ĐHCT, ngày 21/10/2021, Hiệu trưởng ĐH Cần Thơ
4	2021-2022	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ Số 2937/QĐ-ĐHCT, ngày 11/8/2022, Hiệu trưởng ĐH Cần Thơ
5	2022-2023	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo	QĐ Số 3956/QĐ-BGDĐT, ngày 21/11/2023, Bộ Trưởng Bộ GD & ĐT

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): *Không*

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Ứng viên nhận thấy bản thân đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo đã được quy định trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học, quy định chế độ làm việc của giảng viên và các văn bản pháp luật có liên quan, luôn có ý thức giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, tôn trọng và đối xử công bằng, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học.
- Hoàn thành tốt công tác giảng dạy chương trình đại học với số giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp, số giờ chuẩn quy đổi hàng năm đạt so với quy định hiện hành.

- Ứng viên đã tham gia điều chỉnh và cải tiến chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử tại Khoa Sư phạm – Trường Đại học Cần Thơ với tư cách là Tổ trưởng. Trong công tác xây dựng CTĐT, ứng viên là Chủ tịch Hội đồng xây dựng CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lí trình độ đại học. Bên cạnh đó, ứng viên còn tham gia tích cực vào công tác kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử với vai trò là Trưởng Ban thư ký.

- Ứng viên rất tích cực trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Ứng viên đã chủ nhiệm các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Ứng viên năng nổ tham gia các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước, các bài báo cáo khoa học do ứng viên là tác giả chính đã được xuất bản trong các kỷ yếu có chỉ số ISBN. Ứng viên đã công bố nhiều công trình khoa học trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước, các công trình này hỗ trợ thiết thực cho công tác đào tạo tại trường Đại học Cần Thơ. Ngoài ra, ứng viên còn tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học viên cao học hoàn thành luận văn Thạc sĩ.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 6 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019			0	2	353.1	0	353.1/494.9/270
2	2019-2020			0	2	346.5	0	346.5/422.75/229.5
3	2020-2021			0	0	230.0	0	230/348.2/216
4	2021-2022			1	4	192.5	0	192.5/274.9/224
5	2022-2023			1	5	356.0	0	356/424.8/224
6	2023-2024			0	5	265.9	0	265.9/362.1/224

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

+ Đọc hiểu được bài báo và các tài liệu chuyên môn; viết được các bài báo chuyên môn; trình bày, thảo luận (nghe, nói) chuyên môn bằng ngoại ngữ;

+ Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 Tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Bình Trọng (LVCH đạt giải thưởng Đinh Xuân Lâm, văn bản số 07/QĐ-QSHĐXL - 7/11/2023)		x	x		Từ tháng 10/2021 đến tháng 11/2022	Trường ĐHSP – ĐH Đà Nẵng	Ngày 30/3/2023 Quyết định số 537/QĐ-ĐHSP
2	Lê Huỳnh Diễm Trang		x	x		Từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2023	Trường ĐHSP – ĐH Đà Nẵng	Ngày 1/3/2024 Quyết định số 384/QĐ-ĐHSP

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Phong trào chống, phá áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ (1961 - 1965)	CK	NXB Đại học Cần Thơ, 2018 ISBN: 978-604- 919-998-1	1	Chủ biên	Biên soạn toàn bộ	Văn bản xác nhận số 2151/GXN-ĐHCT, ngày 19/6/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ
2	Lịch sử Ngoại giao Việt Nam	GT	NXB Đại học Cần Thơ, 2018 ISBN: 978-604- 965-119-9	2	Chủ biên	biên soạn các chương 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, (từ trang 1 đến 62 và từ trang 80 đến 175).	Văn bản xác nhận số 2152/GXN-ĐHCT, ngày 19/6/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ
3	Lịch sử Việt Nam hiện đại 1 (1945 - 1954)	GT	NXB Đại học Cần Thơ, 2019 ISBN: 978-604- 965-270-7	2	Chủ biên	biên soạn các chương 1 (1.5), 2, 3, 4, từ trang 1 đến 18 và từ trang 39 đến 185).	Văn bản xác nhận số 2153/GXN-ĐHCT, ngày 19/6/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ
4	Nhập môn Khoa học Lịch sử	GT	NXB Đại học Cần Thơ, 2024 ISBN: 978-604- 965-773-3	2	Chủ biên	biên soạn các chương 1, 2, 3, 4, 5 (5.4) từ trang 1 đến 102 và từ trang 131 đến 142.	Văn bản xác nhận số 2154/GXN-ĐHCT, ngày 19/6/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

[1] Phạm Đức Thuận (2018), *Phong trào chống, phá áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ (1961 - 1965)*, Nxb Đại học Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Phong trào chống phá áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ (1961-1963)	CN	T.NCS-2015–XH– 02 Trường ĐHSP – Đại học Huế	2015 – 2016	Nghiệm thu ngày 31 tháng 5 năm 2016 Xếp loại Khá
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
2	Phong trào Đông Du ở Nam Kỳ (1905 – 1908)	CN	T2020-88, Trường Đại học Cần Thơ	2020	Nghiệm thu ngày 25 tháng 12 năm 2020 Xếp loại Tốt
3	Thực trạng nguồn nhân lực giảng dạy môn lịch sử - Địa lý đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 ở vùng ĐBSCL	CN	T2022-111, Trường Đại học Cần Thơ	2022	Nghiệm thu ngày 30 tháng 11 năm 2022 Xếp loại Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Thủ tướng Võ Văn Kiệt và vấn đề định hướng phát triển của Đồng bằng sông Cửu long	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Đồng chí Võ Văn Kiệt với cách mạng Việt Nam”. NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật Số ĐKXB: 3KV1 (092) CTQG-2012			556 - 565	11/2012
2	Chiến thắng Đầm Dơi - Cái Nước - Chà Là - thắng lợi của Tư tưởng	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “50 năm chiến thắng Đầm			503- 513	11/2013

	Hồ Chí Minh về chiến tranh nhân dân			Đời Cái Nước Chà La Ý nghĩa và Bài học” NXB Phương Đông Số ĐKXB: 1551-2013/CXB/01-120/PĐ				
3	Giá trị lý luận và thực tiễn trong phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thông qua tác phẩm “Bàn về hướng phát triển Đồng bằng sông Cửu Long” của Thủ tướng Võ Văn Kiệt	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long – những vấn đề lý luận và thực tiễn” NXB ĐHQG TP Hồ Chí Minh ISBN: 978-604-73-2141-4			240-245	1/2014
4	Lịch sử làng nghề và vấn đề bảo tồn - phát triển làng nghề sản xuất nước mắm Phú Quốc - tỉnh Kiên Giang	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học Làng nghề và Phát triển du lịch (Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh và Đại học Sipalkon tổ chức) NXB ĐHQG TP Hồ Chí Minh ISBN: 978-604-73-2448-4			629-636	3/2014
5	Tín ngưỡng thờ mẫu ở Phú Quốc và sự thành lập đạo Cao Đài.	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia năm 2014 “Tín ngưỡng Thờ Mẫu Ở Nam Bộ - Bản sắc và Giá trị”. NXB ĐHQG TP Hồ Chí Minh ISBN: 978-604-73-2530-6			604-610	4/2014
6	Những tác động của chiến lược toàn cầu của Mỹ đến cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương (1945 - 1954)	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Chiến thắng Điện Biên Phủ - Những vấn đề lịch sử” NXB ĐHQG TP Hồ Chí Minh ISBN: 978-604-73-2531-3			227-238	5/2014
7	Quốc sách “áp chiến lược” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Tây Nam Bộ (1962 - 1963)	1	X	Tạp chí Lịch sử quân sự ISSN: 0866 - 7683			Số 287 34-39	11/2015
8	Chính sách “áp tân sinh” ở miền Tây Nam Bộ năm 1964	1	X	Tạp chí Khoa học và công nghệ - Đại học Đà Nẵng ISSN: 1859 – 1531			Số 8 (105) 76-79	8/2016

				https://jst-ud.vn/jst-ud/article/view/1252				
9	Phong trào chống phá “áp chiến lược” ở miền Tây Nam Bộ trong năm 1963	1	X	Tạp chí Khoa học - Đại học Huế ISSN: 2588-1213 (Online) 2615-9724 (1859 – 1338) https://jos.hueuni.edu.vn/index.php/hujos-ssh/article/view/3218			Tập 122 Số 8 (2016) 199-207	12/2016
10	Từ chính sách Dinh điền đến Quốc sách Áp chiến lược (1957- 1963)	1	X	Tạp chí khoa học - Đại học Huế ISSN: 2588-1213 (Online) 2615-9724 (1859 – 1338) https://jos.hueuni.edu.vn/index.php/TCKHDDHH/article/view/2452			Tập 125 Số 11 (2016) 223-234	10/2016
11	Phát triển kinh tế biển đảo ở Việt Nam từ sau đổi mới đến nay - qua nghiên cứu trường hợp huyện đảo Phú Quốc - tỉnh Kiên Giang (1986 - 2016)	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia “30 năm Đổi mới ở Việt Nam (1986-2016) - Những vấn đề khoa học và thực tiễn”. NXB Đại học Huế ISBN: 978-604-9127-13-7			379-386	2/2017
12	Vai trò của văn hóa biển đảo trong sự phát triển bền vững ngành du lịch (nghiên cứu trường hợp huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang)	1	X	In trong sách “Bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa biển đảo Việt Nam” NXB Văn hóa dân tộc ISBN: 978-604-70-1807-9			643-653	3/2017
13	Chính sách Chiêu hồi của chính quyền Sài Gòn trong “quốc sách” Áp chiến lược những năm 1962 – 1963	1	X	Tạp chí Khoa học - Đại học Huế ISSN: 2588-1213 (Online) 2615-9724 (1859 – 1338) http://joshueuni.edu.vn/index.php/HUJOS-SSH/article/view/4108			Tập 126 số 6B 2017 215-222	8/2017
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
14	Quan hệ ngoại giao Đại Việt dưới thời vua Lê Thánh Tông (1460 – 1497)	1	X	Tạp chí khoa học và công nghệ - Đại học Đà Nẵng ISSN: 1859 – 1531			Số 4 (125) 59-62	4/2018

				https://jst-ud.vn/jst-ud/article/view/711				
15	Lộ vòng cung Cần Thơ trong Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân 1968	1	X	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học “Lộ Vòng Cung Cần Thơ - Vành đai lửa” NXB Chính trị Quốc gia Sự thật ISBN: 978-604-57-4016-3			102-109	11/2018
16	Quan điểm của Frank H.T Rhodes về giáo dục nhân văn qua tác phẩm “Tạo dựng tương lai - vai trò của các Viện Đại học Hoa Kỳ”	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Giáo dục nhân văn trong giáo dục đại học” NXB Đà Nẵng ISBN:978-604-84-4272-9			227-232	7/2019
17	Giai đoạn Nhật Bản chiếm đảo Phú Quốc từ năm 1940 đến năm 1942 và trong năm 1945	1	X	In trong Đồng Tháp Xưa và Nay (tập 66) - Hội Khoa học Lịch sử Đồng Tháp NXB Hội nhà văn ISBN: 978-604-9834-21-9			78-84	10/2019
18	Hoạt động thương mại giữa Việt Nam và Nhật Bản ở Nam Bộ thế kỷ XVII - XVIII	2	X	Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á ISSN: 0866 - 7314			Số 12 (85) 46-51	12/2019
19	Đồng chí Phan Văn Đáng và Thường vụ Trung ương Cục miền Nam với phong trào chống, phá áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ (1961 – 1965)	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Đồng chí Phan Văn Đáng - Nhà lãnh đạo xuất sắc của cách mạng miền Nam, tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng”. NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật. ISBN 978-604-57-5375-0			277-288	1/2020
20	Sự chuyển biến của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX qua khảo cứu về hoạt động của Đức Giáo tông Phan Văn Tông	1	X	In trong sách “Đức Giáo tông Phan Văn Tông - một tấm gương tốt đời đẹp đạo”. NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh. ISBN: 978-604-58-5206-4			64-75	9/2020
21	Giáo dục Pháp - Việt ở Nam Kỳ (1861-1897)	2	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Giáo dục Pháp - Việt cuối thế kỷ XIX đến giữa thế kỷ XX”. NXB Đại học Huế			115-125	4/2021

				ISBN: 978-604-974-928-5				
22	Diplomatic relations between Vietnam and Japan as seen from Japan's covid-19 vaccine aid policy to Vietnam	3	X	The 4th International European Conference on Interdisciplinary Scientific Research ISPEC Publishing House ISBN: 978-625-7720-53-3 https://www.eucongress.org/files/ugd/614b1f_dabd74abf59f41b89ab130082dfa5014.pdf			771-780	8/2021
23	Vietnam's covid-19 vaccine diplomacy: Challenges and prospects	1	X	The 4th International European Conference on Interdisciplinary Scientific Research ISPEC Publishing House ISBN: 978-625-7720-53-3 https://www.eucongress.org/files/ugd/614b1f_dabd74abf59f41b89ab130082dfa5014.pdf			761-770	8/2021
24	Policy of Governor – General of Indochina Paul Doumer in Vietnam (1897 – 1902): achievements and limitations	2	X	The International Aegean Symposiums ISPEC Publishing House ISBN: 978-625-7720-57-1 https://www.aegeanconference.com/files/ugd/614b1f_10cc0a7c96614906824882813868df6c.pdf			85-92	9/2021
25	Research and teaching on The Ottoman empire in Vietnam: situation and potential	2	X	The International Conference on Ottoman Empire Studies in three continents Farabi Publishing House ISBN: 978-625-7898-52-2 https://www.ottomanturkishstudies.org/files/ugd/614b1f_2b96fc91ae5145c6930516f88c211e3d.pdf			263-272	9/2021
26	Imprints of French culture in architecture in Can Tho city, Viet Nam	2	X	The Cukurova 7th International Scientific Researches conference IKSAD GLOBAL Publishing house ISBN: 978-625-7464-17-8			1029-1036	9/2021

				https://www.iksadkongre.net/files/ugd/614b1f_9a4eb4fe19e64686874c6b3bec009148.pdf				
27	Thiên nhiên Nam Kỳ dưới cái nhìn của Paul Doumer qua hồi ký “xứ đông dương”	2	X	In trong Đồng Tháp – Đất và Người (tập 7). Hội Khoa học Lịch sử Đồng Tháp NXB Đồng Nai ISBN: 978-604-313-853-5			31-35	10/2021
28	Impact of covid 19 pandemic on tourism economy - a study from Phu Quoc island – Viet Nam	1	X	The 5th International Covid 19 Studies Conference IKSAD GLOBAL Publishing house ISBN: 978-625-7464-26-0 https://www.covid19conference.org/files/ugd/614b1f_3cecf0c52c064797af327b75d8fe90d2.pdf			341-344	10/2021
29	Vietnam in Organization internationale de la Francophonie (OIF): Challenges and opportunities	3	X	The 5th International New York conference on evolving trends in interdisciplinary research & practices Liberty Publications ISBN: 978-605-74033-2-2 https://www.nyconference.org/files/ugd/614b1f_62e6b5e105d14f2f860cb0e65151184d.pdf			30-35	10/2021
30	The plan of Henri eugène Navarre and the defeat of the French colonialists in the war in Vietnam	1	X	International Symposium on war studies IKSAD Publications ISBN: 978-625-8007-60-2 https://www.izdas.org/files/ugd/262ebf_5cf2caaacb5d4596880984bb10da6b64.pdf			300-307	11/2021
31	Prime minister Vo Van Kiet's contributions to Vietnam's development	2	X	International conference on Archeology, Art history and cultural heritage IKSAD Publications ISBN: 978-625-7464-99-4			85-89	9/2022

				https://www.izdas.org/files/ugd/d0a9b7_8d1be65700d84be697e95a4af768a604.pdf				
32	Tình An Giang trong chiến tranh Việt Nam – Xiêm (1833-1834)	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “An Giang – 190 năm hình thành và phát triển (1832-2022) NXB Chính trị Quốc gia Sự thật ISBN: 978-604-57-8121-0			131-143	10/2022
33	Military struggle against French colonialism in Vietnam (1945 - 1954) - a study from Ca Mau - Mekong delta	2	X	International Piri Reis conference on Linguistic, History & Geography Liberty Academic Publishers ISBN 978-1-955094-63-4 https://www.izdas.org/files/ugd/d0a9b7_9279203cc0dd49f682332b437b3a9666.pdf			133-137	12/2023
34	Trí thức Nam Kỳ với phong trào Đông Du	1	X	Tạp chí Giáo dục và xã hội ISSN: 1859 – 3917			Số 156 (217) 8-13	3/2024
35	Bao Dai Solution and the Formation of the “National Government of Vietnam” During the Indochina War (1945-1954)	2	X	Academic Journal of Interdisciplinary Studies (Richtmann Publishing) ISSN: 2281- 3993 https://doi.org/10.36941/ajis-2024-0056	SCOPUS/Q2		Vol. 13 No. 2 (2024) 405 - 413	3/2024
36	Diplomatic relations between Vietnam and The United states as seen from us's covid-19 vaccine aid policy to Vietnam	1	X	VI.International Conference on Global Practice of Multidisciplinary Scientific Studies IKSAD Publishing House ISBN: 978-625-367-716-9 DOI: https://doi.org/10.5281/zenodo.11211705			2331-2347	5/2024
37	Phong trào Dương vụ ở Trung Quốc cuối thế kỷ XIX và Phong trào Đông Du ở Việt Nam đầu thế kỷ XX	1	X	Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam ISSN: 1605 – 2811 (1013 – 4328)			(196) 4-2024 95-105	6/2024

				https://doi.org/10.56794/KHXHVN.4(196).95-105				
38	Chiến thắng trên sông Vàm Nao – Cổ Hũ trong chiến tranh Việt Nam – Xiêm (1833-1834)	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lịch sử ISSN: 0866 - 7497			2 (574) 2024 32-40	6/2024
39	The first Indochina war (1946–1954) and the Geneva agreement (1954)	2	X	Cogent Arts and Humanities (Taylor & Francis/ Routledge) ISSN: 2331 – 1983 https://doi.org/10.1080/23311983.2024.2365048	ISI (ESCI) và SCOPUS/ Q2		Vol. 11 (2024) Issue 1 1-10	6/2024
40	Phong trào chống, phá “Áp chiến lược” ở miền Tây Nam Bộ năm 1964	2	X	Tạp chí Lịch sử Quân sự ISSN: 2588 - 1310			Số 390 30-34	6/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 02 bài thuộc danh mục SCOPUS/ISI (ESCI), xếp hạng Scimagojr Q2), số thứ tự theo danh sách là: [35], [39].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*):
Không

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Sư phạm Lịch sử	Chủ trì (Tổ trưởng)	Quyết định số 800/QĐ-ĐHCT, ngày 2/3/2023	Trường Đại học Cần Thơ	Quyết định số 2423/QĐ-ĐHCT, ngày 5/6/2023	
2	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	Chủ trì	Quyết định số 4651/QĐ-	Trường Đại học Cần Thơ	Quyết định số 7273/QĐ-	Quyết định số 1561/QĐ-

		(Chủ tịch hội đồng xây dựng CTĐT)	ĐHCT, ngày 14/9/2023		ĐHCT, ngày 19/12/2023	BGDĐT, ngày 4/6/2024 của Bộ trưởng cho phép đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý tại Trường ĐH Cần Thơ
--	--	-----------------------------------	----------------------	--	-----------------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

- Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

c) Nghiên cứu khoa học

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

[1] Phạm Đức Thuận (2018), Sách chuyên khảo “*Phong trào chống, phá áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ (1961 - 1965)*”, Nxb Đại học Cần Thơ, TP Cần Thơ.

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 24 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Đức Thuận